

BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 3685/PAS-VTTBYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Cung cấp các loại hàng hóa

Kính gửi: Các đơn vị quan tâm

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh đang có kế hoạch về việc mua sắm hàng hóa cho hoạt động của Viện;

Để có cơ sở xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa cho hoạt động của Viện, Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh mời các đơn vị quan tâm tham gia chào giá với nội dung như sau:

TT	Nội dung cầu	Đặc tính kỹ thuật (nếu có)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dung dịch Javel	Hàm lượng Sodium hypochlorite (NaOCl): (10±2) % Dung dịch màu vàng nhạt	Lit	Lit	60
2	Cồn y tế 70 độ	Cồn 70 độ, dùng trong lĩnh vực y tế	Lit	Lit	60
3	Găng tay phẫu thuật vô trùng	Sử dụng khi lấy mẫu và phân tích mẫu vi sinh; Tiệt trùng bằng khí E.O, Size 7 Đã kiểm tra chỉ tiêu vi sinh trước và sau tiệt trùng Sử dụng bột bắp biến tính được chấp thuận bởi FDA.		Đôi	500
4	Môi trường Baird Parker (BP) agar base	* Công dụng: Dùng định lượng vi khuẩn Staphylococcus aureus trong thực phẩm theo ISO 6888 * Thành phần như sau (g/l): □ Enzymatic Digest of Casein (hoặc Pancreatic digest of gelatin hoặc Casein Peptone) 10 g/l; Yeast Extract 1 g/l; Meat Extract 5 g/l; Sodium Pyruvate 10 g/l;	Chai/500g	Chai	02

TT	Nội dung cầu	Đặc tính kỹ thuật (nếu có)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
		Glycine (hoặc L-glycine) 12 g/l; Lithium Chloride 5 g/l; Crystal Violet 0.002 g/l; Agar 12-22 g/l; * Quy cách đóng gói: tối đa 500g/chai. Nếu quy cách đóng gói < 500g/chai thì phải quy về số lượng chai tương đương 500g.			
5	Môi trường Xylose lysine deoxycholate agar (XLD agar)	*Công dụng: Dùng phát hiện vi khuẩn Salmonella spp. trong thực phẩm, nước theo ISO 6579, ISO 19250. * Thành phần như sau (g/l): <input type="checkbox"/> Yeast Extract 3 g/l Sodium Chloride 5 g/l; Xylose 3,75 g/l; Lactose 7,5 g/l; Sucrose 7,5 g/l; L-Lysine (hoặc L-Lysine hydrochloride) 5 g/l; Sodium Thiosulfate 6,8 g/l; Iron(III) Ammonium Citrate (hoặc Ferric Ammonium Citrate hoặc Ammonium ferric citrate hoặc Ammonium iron (III) citrate) 0,8 g/l; Phenol Red 0,08 g/l; Sodium Deoxycholate 1 g/l; Agar 9-18 g/l; * Quy cách đóng gói: tối đa 500g/chai. Nếu quy cách đóng gói < 500g/chai thì phải quy về số lượng chai tương đương 500g.	hộp/ 500g	hộp	02

Hồ sơ báo giá gồm:

- + Báo giá theo mẫu phụ lục kèm theo
 - + Tài liệu liên quan: bao gồm hồ sơ kỹ thuật, các hồ sơ pháp lý của sản phẩm (nếu có)
 - Thời gian nhận báo giá: trước 12h ngày 27/11/2023
 - Hình thức gửi:
 - + Bản chính Hồ sơ báo giá được gửi về Bộ phận Văn Thư – Viện Pasteur Tp.Hồ Chí Minh
- Địa chỉ: 167 Pasteur Phường Võ Thị Sáu Quận 3 Tp. Hồ Chí Minh.

- File mềm được gửi đến địa chỉ email: lecantu031197@gmail.com -
tulc@pasteurhcm.edu.vn

- Mọi chi tiết xin liên hệ: chị Lê Cẩm Tú – phòng Vật tư – Thiết bị Y tế, số điện thoại
0949486302

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để b/c);
- PVT Đinh Xuân Thành (để b/c);
- Phòng HCQT (CNTT);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG VTTBYT**



Lê Việt Hà



Phụ lục

(Kèm theo Công văn số 3685/PAS-VTTBYT ngày 22/11/2023 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Tên hàng hóa Viện yêu cầu	Đặc tính kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ, có VAT)	Thành tiền

Ghi chú:

- Hàng mới 100%; [đối với tài sản hàng hóa]
- Thời gian thực hiện: [Ghi rõ thời gian cung ứng, thực hiện]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ CUNG CẤP

[ghi tên, ký tên và đóng dấu]

